

326	Thạch Thị Hồng Loan	1991	Khmer	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Ngoại - Sản, Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Phụ trách chăm sóc người bệnh, tham gia thường trực	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A		Dân tộc thiểu số	
327	Lữ Ngọc Trâm	1995	Kinh	Xã Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Ngoại - Sản, Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Phụ trách chăm sóc người bệnh, tham gia thường trực	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A			
328	Trần Thị Phương Nhi	1993	Kinh	Thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách kỹ thuật xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)	1	Cao đẳng	Kỹ thuật Y	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ Xét nghiệm		
329	Thạch Bình Nương	1988	Khmer	Xã Trường Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách chụp X quang	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ X-quang	Dân tộc thiểu số	
330	Phùng Bảo Kha	1992	Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách chụp X quang	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng chỉ X-quang		
331	Kim Thị Ra Đa	1991	Khmer	Xã An Thạnh Nam, huyện Cù Lao Dung	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	Phụ trách Dược Lâm sàng	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	1	Đại học	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Dân tộc thiểu số	
332	Đặng Như Hương	1994	Kinh	Xã Phú Hữu, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	Phụ trách Dược Lâm sàng	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	1	Đại học	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			

333	Lâm Thị Ý Nhi		1976	Kinh	Xã An Thanh 1, huyện Cù Lao Dung	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Cù Lao Dung	Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	Phụ trách Dược Lâm sàng	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Cao đẳng	Dược sĩ	B	A		
334	Nguyễn Thanh Tâm	1993		Kinh	Xã An Thanh Nam, huyện Cù Lao Dung	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	Phụ trách Dược Lâm sàng	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	B		
335	Thạch Hoàng Anh	1992		Khmer	Xã Tài Văn, huyện Trần Đề	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	Phụ trách Dược Lâm sàng	Dược hạng III (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin năng cao		Dân tộc thiểu số
336	Nguyễn Thị Hoàng Anh		1995	Kinh	Xã Long Đức, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	Phụ trách Dược Lâm sàng	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	B		
337	Đặng Thị Phương Trâm		1994	Hoa	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	Phụ trách Dược Lâm sàng	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Cao đẳng	Dược sĩ	B	Chứng chỉ tin học Ứng dụng văn phòng năng cao		Dân tộc thiểu số
338	Trần Yến Nhi		1993	Kinh	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trường THCS Long Phú	Khoa Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Phụ trách An toàn vệ sinh thực phẩm	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A		
339	Tăng Thanh Hoài	1987		Khmer	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Phụ trách An toàn vệ sinh thực phẩm	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A		Dân tộc thiểu số

340	Trần Phước Thiện	1985		Kinh	Xã An Thạnh 1, huyện Củ Lao Dung	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trạm y tế Xã An Thạnh 1	Khoa Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Phụ trách An toàn vệ sinh thực phẩm	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B			
341	Nguyễn Hồng Tâm	1996		Kinh	Phường 8, thành phố Sóc Trăng	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Phụ trách An toàn vệ sinh thực phẩm	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B			
342	Nguyễn Phương Kiều	1993		Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Phụ trách An toàn vệ sinh thực phẩm	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
343	Trinh Thị Hồng Oanh	1966		Kinh	Thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Đại Ngãi	Công tác dân số	Dân số viên hạng IV (V.08.10.29)	I	Trung cấp	Công tác xã hội	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ dân số 03 tháng		
344	Nguyễn Hữu Phúc	1965		Kinh	Xã Trường Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Trường Khánh	TYT Hậu Thạnh	Công tác dân số	Dân số viên hạng III (V.08.10.28)	I	Đại học	Luật, Hành chính	B	A	Chứng chỉ dân số 03 tháng		
345	Trần Thị Hồng Oanh	1983		Kinh	Phường 8, thành phố Sóc Trăng	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Hậu Thạnh	TYT Hậu Thạnh	Công tác dân số	Dân số viên hạng III (V.08.10.28)	I	Đại học	Luật, Hành chính	B	B	Chứng chỉ dân số 03 tháng		
346	Lưu Thanh Đăng	1991		Kinh	Xã Phú Hữu, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Trường Khánh	TYT Trường Khánh	Kiểm chữa bệnh Y học cổ truyền, CT lao, Tâm thần, ATTTP	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng chỉ Y học cổ truyền		

347	Lê Thị Yên Xuân		1997	Kinh	Xã Trường Khánh, huyện Long Phú	TYT Hậu Thanh	TYT Trường Khánh	TYT Trường Khánh	Kiểm chữa bệnh Y học cổ truyền, CT lao, Tâm thần, AITP	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
348	Nguyễn Trọng Hải	1995		Kinh	Xã Hậu Thanh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Hậu Thanh	TYT Long Đức	Kiểm chữa bệnh Y học cổ truyền, CT lao, AITP, TTGDSK	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B1	B	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
349	Vân Huỳnh Công Quý	1990		Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Long Đức	TYT Long Đức	Kiểm chữa bệnh Y học cổ truyền, CT lao, AITP, TTGDSK	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	A	B	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
350	Cao Văn Điền	1994		Kinh	Xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, Bạc Liêu	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Song Phụng	TYT Long Đức	Kiểm chữa bệnh Y học cổ truyền, CT lao, AITP, TTGDSK	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
351	Lê Minh Trí	1990		Kinh	Xã Phú Hữu, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Long Đức	Quản lý tiêm chủng, CT tâm thần, Vitamin A	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
352	Nguyễn Thị Thủy Hằng	1989		Kinh	Xã Long Đức, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Long Đức	TYT Long Đức	Quản lý tiêm chủng, CT tâm thần, Vitamin A	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B			
353	Trần Văn Mước	1981		Kinh	Xã Châu Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Long Đức	Quản lý tiêm chủng, CT tâm thần, Vitamin A	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			

354	Nguyễn Trung Anh	1994		Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Long Đức	Quản lý tiêm chủng, CT tiêm thân, Vitamin A	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
355	Trần Thị Bé Nghiễm		1992	Khmer	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Long Đức	TYT Long Đức	Điều dưỡng, phụ trách chương trình Mắt, Sốt rét, bước cổ, Phong	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	A	A		Dân tộc thiểu số	
356	Thạch Thị Mai		1995	Khmer	Xã Trường Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Long Đức	Điều dưỡng, phụ trách chương trình Mắt, Sốt rét, bước cổ, Phong	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A		Dân tộc thiểu số	
357	Đỗ Xuân Khôn		1985	Kinh	Xã Long Đức, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Phú Hữu	TYT Phú Hữu	Quản lý tiêm chủng, CT sốt rét, tiêm thân, mắt.	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B			
358	Lâm Văn Phước Lộc		1994	Kinh	Xã Phú Hữu, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Phú Hữu	Quản lý tiêm chủng, CT sốt rét, tiêm thân, mắt.	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A		Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	
359	Dương Thị Ngọc Quí		1988	Kinh	Xã Châu Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Phú Hữu	TYT Phú Hữu	Quản lý tiêm chủng, CT sốt rét, tiêm thân, mắt.	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
360	Nguyễn Thị Luận		1984	Kinh	Xã Phú Hữu, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trường THCS Phú Hữu	TYT Phú Hữu	Quản lý tiêm chủng, CT sốt rét, tiêm thân, mắt.	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	C	A			

361	Lê Thị Ngọt		1992	Kinh	Xã Phú Hữu, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Phú Hữu	TYT Phú Hữu	Quản lý được, TTB	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	B			
362	Đinh Thị Huỳnh Anh		1993	Kinh	Thị trấn Đại Ngải, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Phú Hữu	Quản lý được, TTB	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Cao đẳng	Dược sĩ	B	A			
363	Cao Thanh Kiều		1987	Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Châu Khánh	Quản lý sổ sách, thống kê, báo cáo theo quy định	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Cao đẳng	Dược sĩ	B	A		Con Thương Binh	
364	Trần Thị Huỳnh Như		1992	Kinh	Xã Long Đức, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Châu Khánh	Quản lý sổ sách, thống kê, báo cáo theo quy định	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
365	Trần Đức Huy		1997	Kinh	Xã Hậu Thanh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Châu Khánh	Quản lý lao, sốt xuất huyết, PC SDD	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
366	Nguyễn Thanh Nhân		1991	Kinh	Xã Châu Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Châu Khánh	TYT Châu Khánh	Quản lý lao, sốt xuất huyết, PC SDD	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
367	Dương Quốc Khởi		1995	Kinh	Xã Tân Thanh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Châu Khánh	Quản lý lao, sốt xuất huyết, PC SDD	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B			

368	Nguyễn Thị Khanh Băng		1995	Kinh	Xã Phú Hữu, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Tân Thành	TYT Tân Thành	Khám chữa bệnh y học cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
369	Quách Văn Khoa	1991		Kinh	Xã Châu Khanh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Tân Thành	TYT Tân Thành	Quản lý sổ sách, thông kê, báo cáo theo quy định	Dược hạng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	A			
370	Lâm Thị Lợi		1992	Khmer	Xã Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trưởng THPT DINTT Huỳnh Cương	TYT Tân Hưng	Quản lý tiêm chủng- VSMT, VSLD - AITP	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B		Dân tộc thiểu số	
371	Trần Thị Thảo Trang		1991	Khmer	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Tân Hưng	Quản lý tiêm chủng- VSMT, VSLD - AITP	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A		Dân tộc thiểu số	
372	Nguyễn Thị Diệu Hiền		1987	Kinh	Xã Tân Thành, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Tân Hưng	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
373	Nguyễn Thị Quỳnh Như		1996	Kinh	Xã Châu Khanh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Tân Hưng	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
374	Lâm Thị Tuyết Nhung		1990	Khmer	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Tân Hưng	TYT Tân Hưng	Tuyên truyền vận động, triển khai thực hiện các biện pháp chuyên môn về bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em và kế hoạch hóa gia đình	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Dân tộc thiểu số	

375	Lâm Diệu Hoàng Thanh	1993		Hoa	Phường 8, thành phố Sóc Trăng	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Tân Hưng	Tuyên truyền vận động, triển khai thực hiện các biện pháp chuyên môn về bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em và kế hoạch hóa gia đình	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B		Dân tộc thiểu số	
376	Trần Thanh Tùng	1995		Kinh	Xã Trung Bình, huyện Trần Đề	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Tân Hưng	Quản lý được -TTB	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	I	Đại học	Dược sĩ	C	B			
377	Thạch Thị Ánh Diệu	1991		Khmer	Xã Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Tân Hưng	TYT Tân Hưng	Quản lý được -TTB	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	I	Đại học	Dược sĩ	B	A		Dân tộc thiểu số	
378	Huỳnh Hoa Tiên	1995		Kinh	Thị trấn Long Phủ, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		TYT Tân Hưng	Quản lý được -TTB	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	I	Đại học	Dược sĩ	B	B			
379	Trần Mỹ Lan	1988		Kinh	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trường Trung cấp Y tế tỉnh Sóc Trăng	TYT Tân Hưng	Quản lý được -TTB	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	I	Đại học	Dược sĩ	B	B			
380	Đào Thị Tuyết Mai	1993		Kinh	Xã Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	TYT Xã Long Phú	TYT Xã Long Phú	Công tác xét nghiệm, chương trình bước cô	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
	12. Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm										54							
381	Danh Thị Mừng	1990		Khmer	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Khám bệnh	Khám chữa bệnh Nhi	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	I	Đại học	Bác sĩ	B	B		Dân tộc thiểu số	
382	Lâu Thị Mỹ	1987		Kinh	Phường 2, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Khám bệnh	Chăm sóc bệnh Nhi	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng nhận Thực hành về Khám và Chăm sóc bệnh Nhi		

383	Trần Anh Nhia	1989		Kinh	Phường 1, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Khám bệnh	Chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	B	B			
384	Nguyễn Thị Kim Ngân		1991	Kinh	Xã Hậu Thanh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Khám bệnh	Chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	A	A			
385	Nguyễn Thị Hồng Tươi		1993	Kinh	Phường 2, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Hồi sức - Cấp cứu	Chăm sóc người bệnh, thực hiện công tác truyền máu	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Cao đẳng	Điều dưỡng	B	A	Chứng nhận truyền máu		
386	Trần Thị Sung		1994	Khmer	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A		Dân tộc thiểu số	
387	Danh Thị Thu		1991	Khmer	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Cao đẳng	Điều dưỡng	A	A		Dân tộc thiểu số	
388	Ngô Tuấn Tài	1991		Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Cao đẳng	Điều dưỡng	B	A			
389	Lý Thị Trang		1994	Hoa	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Phụ trách Chăm sóc bệnh nhân Nhi	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B		Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng nhận Thực hành về Khám và Chăm sóc bệnh Nhi	Dân tộc thiểu số
390	Quách Hồng Thu		1992	Khmer	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Ngoại - Sản, Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Khám chữa bệnh sản	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	2	Dại học	Bác sĩ	B		Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng nhận thực hành sản khoa	Dân tộc thiểu số
391	Lưu Minh Thiệt	1990		Khmer	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Ngoại - Sản, Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Khám chữa bệnh sản	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	2	Dại học	Bác sĩ	B	B	Chứng nhận thực hành sản khoa	Dân tộc thiểu số	

392	Trần Thị Ngọc Khuynh		1996	Kinh	Xã Thanh Tân, huyện Thanh Trì	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Ngoại - Sản, Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Hồ sinh hạng IV (V.08.06.16)	I	Cao đẳng	Hộ sinh	B	A	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng nhận kỹ thuật bó bột		
393	Trần Quốc Thảo	1994		Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Ngoại - Sản, Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Kỹ thuật bó bột	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B		Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin			
394	Nguyễn Thị Mỹ Linh		1995	Kinh	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
395	Trần Khánh Linh	1997		Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế phường 1, TX Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B		Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
396	Ca Thị Lài		1990	Kinh	Phường 1, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
397	Nguyễn Thị Thảo		1992	Kinh	Huyện Hồng Đàn, Bạc Liêu	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
398	Ngô Ngọc Linh		1994	Kinh	Xã Thanh Tân, huyện Thanh Trì	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
399	Lê Ngọc Hân		1998	Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B		Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
400	Lương Phước Thành	1997		Kinh	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B		Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		

401	Nguyễn Thị Bảo Trân		1996	Kinh	Xã Mỹ Bình, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	C	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
402	Võ Hoàng Khang	1992		Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm y tế Mỹ Quới	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Y học cổ truyền	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	
403	Võ Văn Bo	1991		Kinh	Huyện Hồng Dân, Bạc Liêu	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
404	Trần An Tiêm	1991		Kinh	Xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	5	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
405	Trần Thị Cẩm The		1996	Kinh	Xã Mỹ Bình, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Khoa Y học cổ truyền	Phụ trách kỹ thuật vật lý trị liệu	Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)	1	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ Vật lý trị liệu		
406	Hồ Kim Anh		1997	Kinh	Phước I, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Phụ trách kỹ thuật vật lý trị liệu	Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)	1	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ Vật lý trị liệu		
407	Nguyễn Thị Bích Linh		1995	Kinh	Phước I, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y học cổ truyền	Chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Cao đẳng	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin			
408	Lê Hoài Phương	1989		Kinh	Xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Điều dưỡng nội soi	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng nhận thực hành về dụng cụ nội soi		

409	Son Thanh Công	1995		Khmer	Phường 1, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Vận hành xử lý chất thải y tế	Dược hạng IV (V.08.08.23)	1	Cao đẳng	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng nhận vận hành thiết bị xử lý chất thải rắn	Danh lục thiếu số	
410	Nguyễn Thị Hồng Nhiên		1987	Kinh	Xã Mỹ Bình, huyện Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Xử lý dụng cụ Y tế	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	B	B	Chứng nhận thực hành vệ sinh kiểm soát nhiễm khuẩn		
411	Trần Việt Trung	1993		Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Xử lý dụng cụ Y tế	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	A2	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng nhận thực hành vệ sinh kiểm soát nhiễm khuẩn		
412	Dương Thị Diễm		1993	Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Xử lý dụng cụ Y tế	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Trung cấp	Dược sĩ	B	A	Chứng nhận thực hành vệ sinh kiểm soát nhiễm khuẩn		
413	Bùi Việt Thi	1993		Kinh	Xã Long Bình, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Phụ trách quản lý hồ sơ bệnh nhân Khám và điều trị bệnh Lao	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng nhận chuyên khoa Lao		
414	Trần Quốc Khánh	1985		Kinh	Xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Thực hiện xét nghiệm hóa sinh theo đúng quy trình;	Dược hạng IV (V.08.08.23)	1	Trung cấp	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ kỹ thuật xét nghiệm soi đàm trực tiếp tìm vi khuẩn lao		
415	Lê Anh Khương	1991		Kinh	Xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Chăm sóc bệnh Da Liễu	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng nhận chuyên khoa Da liễu		
416	Lê Thanh Phú	1993		Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Phụ trách chương trình phòng, chống dịch bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	3	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng chỉ Y học dự phòng		
417	Quách Hào	1994		Hoa	Thị trấn Hưng Lợi, huyện Thanh Trì	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Phụ trách chương trình phòng, chống dịch bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	3	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học dự phòng	Danh lục thiếu số	

418	Đỗ Thị Ngọc Dương	1988	Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Phụ trách chương trình phòng, chống dịch bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	3	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng chỉ Y học dự phòng		
419	Nguyễn Phước Vinh	1996	Kinh	Phường 1, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Quản lý dự án sức khỏe tâm thần cộng đồng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng nhận chuyên khoa Tâm Thần		
420	Mạch Xuân Loan	1982	Hoa	Xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Y tế công cộng, dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Quản lý chương trình Sức khỏe môi trường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A		Dàn tộc thiếu số	
421	Huỳnh Thị Hồng Tươi	1994	Kinh	Xã Long Bình, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư Y tế	Phụ trách lập kế hoạch, đầu thầu được	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	1	Đại học	Dược sĩ	B	B	Chứng chỉ Dược lâm sàng		
422	Lâm Quốc Hội	1993	Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế phường 1	Trạm Y tế phường 1	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền, Chứng chỉ Vật lý trị liệu		
423	Hồ Thị Hồng Như	1992	Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế phường 2	Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
424	Tiền Tấn Đạt	1996	Kinh	Phường 1, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin			
425	Trần Dương Linh	1994	Kinh	Phường 3, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế phường 2	Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
426	Huỳnh Kim Phương	1996	Kinh	Phường 2, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin			

427	Phạm Như Quỳnh		1994	Kinh	Phường 1, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
428	Nguyễn Thị Cẩm Lua		1993	Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế phường 3	Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	A	A			
429	Nguyễn Thị Yên		1997	Kinh	Xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
430	Huỳnh Văn Thông	1996		Kinh	Xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Bệnh viện Đa Khoa An Phước Sài Gòn	Trạm Y tế phường 2	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	A	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
431	Nguyễn Nguyễn Quyên		1993	Kinh	Phường 2, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế phường 2	Phụ trách Xét nghiệm, Nha học đường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học dự phòng		
432	Trần Trung Kiên	1989		Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm y tế xã Mỹ Bình	Trạm Y tế phường 3	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
433	Quách Tú Như		1996	Kinh	Huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế phường 3	Trạm Y tế phường 3	Chăm sóc người bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
434	Nguyễn Phi Toàn	1988		Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin		Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	
435	Lê Bá Huyền	1993		Kinh	Xã Tân Long, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A			

436	Nguyễn Hoàng Nam	1993		Kinh	Xã Thanh Trì, huyện Thanh Trì	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trung tâm Bảo trợ xã hội	Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	B			
437	Nguyễn Thanh Vy		1996	Kinh	Thị trấn Phú Lộc, huyện Thanh Trì	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin			
438	Huỳnh Chí Nguyễn	1997		Kinh	Huyện Hồng Dân, tỉnh Bắc Liêu	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	B			
439	Trần Văn Chon	1985		Kinh	Xã Thanh Trì, huyện Thanh Trì	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trường tiểu học Vĩnh Lợi 1	Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
440	Thạch Thủy Tiên		1997	Khmer	Phước Cường 2, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế xã Phú Tân	Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin		Dân tộc thiểu số	
441	Quách Thị Như		1967	Kinh	Xã Tân Long, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế xã Tân Long	Trạm Y tế xã Tân Long	Phụ trách công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Dân số viên hạng IV (V.08.10.29)	1	Trung cấp	Dược sĩ	B	B	Chứng chỉ về dân số		
442	Phạm Song Ca		1984	Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế xã Mỹ Quới	Trạm Y tế xã Mỹ Quới	Phụ trách khám chữa bệnh, phòng chống dịch, lao	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Y học dự phòng		
443	Trần Thủy Hằng		1982	Kinh	Xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm	Trạm Y tế xã Mỹ Quới	Trạm Y tế xã Mỹ Quới	Phụ trách công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Dân số viên hạng IV (V.08.10.29)	1	Trung cấp	Dược sĩ	B	B	Chứng chỉ về dân số 03 tháng		
444	Lê Hoàng Đạt		1993	Kinh	Huyện Long Mỹ, Hậu Giang	Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm		Trạm Y tế xã Vĩnh Quới	Phụ trách khám chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	A			